

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2023/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện mức chi bồi dưỡng quy định tại nghị quyết này.

Điều 2. Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số

Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh là:

- Tại thôn đặc biệt khó khăn: 250.000 đồng/người/tháng.
- Tại các vùng còn lại: 200.000 đồng/người/tháng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- BHXH Việt Nam;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Sở Tư pháp;
- Các huyện, thị, thành ủy;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh (02 bản);
- Đài Phát thanh – Truyền hình Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Số: /TTr-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho
cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Về cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

a) Trong giai đoạn 2016-2020, các hoạt động của công tác Dân số - KHHGD thuộc Dự án 3 - Dân số và phát triển thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế - Dân số ban hành theo Quyết định 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung và định mức chi thù lao công tác viên dân số tại

xã, phường, thị trấn được quy định tại khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên, đến nay Thông tư 26/2018/TT-BTC ngày 31/7/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 đã hết hiệu lực và chưa có Thông tư thay thế do đó việc chi trả thù lao cho công tác viên dân số hiện nay chưa thực hiện được, làm ảnh hưởng đến công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

Ngày 25/01/2021, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 02/2021/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của công tác viên dân số, tại Khoản 2, Điều 4 quy định “*Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định*”; Ngày 13/3/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 1621/VPCP-KGVX về việc chuyển nội dung của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 thành nhiệm vụ thường xuyên của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương; Bộ Y tế có Công văn số 3033/BYT-KII-TC ngày 02/6/2020 của Bộ Y tế về việc xây dựng kế hoạch và bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi đã được bố trí từ ngân sách Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số cho giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 5925/BYT-KII-TC ngày 23/7/2021 của Bộ Y tế về việc rà soát, chuyển nội dung nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 thành nhiệm vụ thường xuyên của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương.

Để duy trì các kết quả đã đạt được trong công tác dân số trong những năm qua góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng; tạo điều kiện để công tác viên dân số yên tâm, cống hiến, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nâng cao chất lượng công tác dân số phục vụ người dân, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra trên địa bàn tỉnh. Việc xây dựng quy định chính sách hỗ trợ đối với công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là hết sức cần thiết.

b) Tham khảo chính sách của một số địa phương trong cả nước

Qua tham khảo, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy trong thời gian qua việc xây dựng quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số cũng đã được Hội đồng nhân dân một số tỉnh, thành phố ban hành, đơn cử:

- Tỉnh Cà Mau: Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, thì: Số lượng: mỗi ấp, khóm được bố trí 01 công tác viên dân số và mức chi: 0,25 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Tỉnh Bình Thuận: Theo Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận, thì: Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số ở thôn, khu phố là 400.000 đồng/người/tháng.

- Tỉnh Ninh Thuận: Theo Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận, thì: Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số tại xã, thôn đặc biệt khó khăn: 200.000 đồng/người/tháng; Tại các vùng còn lại: 150.000 đồng/người/tháng.

- Tỉnh Phú Yên: Theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên, thì: Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại các xã, phường, thị trấn trọng điểm, xã đặc biệt khó khăn: 200.000 đồng/người/tháng; Mức 150.000 đồng/người/tháng: Đối với cộng tác viên dân số tại các xã, phường, thị trấn còn lại.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 544/HĐND-VP ngày 18/10/2023 về việc cho ý kiến đề nghị xây dựng Nghị quyết; theo đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. UBND tỉnh đã có Công văn số 10960/UBND-KGVX ngày 23/10/2023, giao Sở Y tế chủ trì xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh và Nghị quyết HĐND tỉnh về việc quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và được Sở Tư pháp thẩm định để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Tên Nghị quyết: Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Bố cục Nghị quyết: Nghị quyết gồm 04 điều như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Điều 2. Mức chi bồi dưỡng cho cộng tác viên dân số
- Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 4. Tổ chức thực hiện

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Đối tượng áp dụng

- Cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện mức chi bồi dưỡng quy định tại nghị quyết này.

c) Mức chi, nguồn kinh phí thực hiện

Hỗ trợ bằng tiền. Hằng tháng, chi hỗ trợ cho cộng tác viên dân số, cụ thể như sau:

- Tại thôn đặc biệt khó khăn (theo QĐ 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021): 250.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,14% lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang).

- Tại các vùng còn lại: 200.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,11% lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang).

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Dự kiến kinh phí hàng năm để thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trình HĐND tỉnh thông qua, cụ thể như sau:

STT	Thôn	Số lượng CTV dân số	Số tiền (đồng/tháng)	Thành tiền (đồng/năm)
1.	Tại thôn đặc biệt khó khăn (theo QĐ 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021)	211	250.000	633.000.000
2.	Tại các vùng còn lại	1.738	200.000	4.171.200.000
	Tổng cộng:	1.949		4.804.200.000

Theo khoản 21 Điều 4 của Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020, định mức chi thù lao công tác viên dân số tại xã, phường, thị trấn, cụ thể như sau:

- Đối với xã, phường, thị trấn trọng điểm, xã đặc biệt khó khăn: 200.000 đồng/người/tháng.

- Đối với các xã còn lại: 150.000 đồng/người/tháng.

Tuy nhiên, tính đến nay Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 đã rất lâu và cũ, định mức chi thù lao công tác viên dân số không còn phù hợp với tình hình thực tế, trong khi giá cả thị trường ngày càng tăng và mức lương cơ sở thay đổi tăng theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Vi vậy, dự kiến kinh phí cần để thực hiện chính sách hỗ trợ cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hàng năm là: **4.804.200.000 đồng.**

Trên đây là Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa./.

(Đính kèm Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Y tế; Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VT, SYT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Thiệu

Số: 4497/TTTr-SYT

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

UBND TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 35910 (ĐT-15/11)
Ngày:	16/11
Chuyển:	11
Số và ký hiệu HS:	Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Thực hiện Công văn số 10960/UBND-KGVX ngày 23/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Công văn số 544/HĐND-VP ngày 18/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến đề nghị xây dựng Nghị quyết;

Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Về cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.



2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

a) Trong giai đoạn 2016-2020, các hoạt động của công tác Dân số - KHHGD thuộc Dự án 3 - Dân số và phát triển thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế - Dân số ban hành theo Quyết định 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung và định mức chi thù lao công tác viên dân số tại xã, phường, thị trấn được quy định tại khoản 21 Điều 4 của Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên, đến nay Thông tư 26/2018/TT-BTC ngày 31/7/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 đã hết hiệu lực và chưa có Thông tư thay thế do đó việc chi trả thù lao cho công tác viên dân số hiện nay chưa thực hiện được, làm ảnh hưởng đến công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

Ngày 25/01/2021, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 02/2021/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số, tại Khoản 2, Điều 4 quy định "*Mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định*"; Ngày 13/3/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 1621/VPCP-KGVX về việc chuyển nội dung của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 thành nhiệm vụ thường xuyên của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương; Bộ Y tế có Công văn số 3033/BYT-KH-TC ngày 02/6/2020 của Bộ Y tế về việc xây dựng kế hoạch và bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi đã được bố trí từ ngân sách Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số cho giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 5925/BYT-KH-TC ngày 23/7/2021 của Bộ Y tế về việc rà soát, chuyển nội dung nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 thành nhiệm vụ thường xuyên của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương.

Để duy trì các kết quả đã đạt được trong công tác dân số trong những năm qua góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng; tạo điều kiện để cộng tác viên dân số yên tâm, cống hiến, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nâng cao chất lượng công tác dân số phục vụ người dân, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra trên địa bàn tỉnh. Việc xây dựng quy định chính sách hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là hết sức cần thiết.

b) Tham khảo chính sách của một số địa phương trong cả nước

Qua tham khảo, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy trong thời gian qua việc xây dựng quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số cũng đã được Hội đồng nhân dân một số tỉnh, thành phố ban hành, đơn cử:

- Tỉnh Cà Mau: Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, thì: Số lượng: mỗi ấp, khóm được bố trí 01 cộng tác viên dân số và mức chi: 0,25 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Tỉnh Bình Thuận: Theo Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận, thì: Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số ở thôn, khu phố là 400.000 đồng/người/tháng.

- Tỉnh Ninh Thuận: Theo Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận, thì: Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại xã, thôn đặc biệt khó khăn: 200.000 đồng/người/tháng; Tại các vùng còn lại: 150.000 đồng/người/tháng.

- Tỉnh Phú Yên: Theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên, thì: Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số tại các xã, phường, thị trấn trọng điểm, xã đặc biệt khó khăn: 200.000 đồng/người/tháng; Mức 150.000 đồng/người/tháng: Đối với cộng tác viên dân số tại các xã, phường, thị trấn còn lại.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 544/HĐND-VP ngày 18/10/2023 về việc cho ý kiến đề nghị xây dựng Nghị quyết; theo đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. UBND tỉnh đã có Công văn số 10960/UBND-KGVX ngày 23/10/2023, giao Sở Y tế chủ trì xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sở Y tế dự thảo Tờ trình UBND tỉnh và Nghị quyết HĐND tỉnh về việc quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và được Sở Tư pháp thẩm định để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Tên Nghị quyết: Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Bố cục Nghị quyết: Nghị quyết gồm 04 điều như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Điều 2. Mức chi bồi dưỡng cho cộng tác viên dân số
- Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 4. Tổ chức thực hiện

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Đối tượng áp dụng

12/11
0
T
CH

- Cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện mức chi bồi dưỡng quy định tại nghị quyết này.

c) Mức chi, nguồn kinh phí thực hiện

Hỗ trợ bằng tiền. Hàng tháng, chi hỗ trợ cho cộng tác viên dân số, cụ thể như sau:

- Tại thôn đặc biệt khó khăn (theo QĐ 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021): 250.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,14% lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang).

- Tại các vùng còn lại: 200.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,11% lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang).

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUẢ

Dự kiến kinh phí hàng năm để thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trình HĐND tỉnh thông qua, cụ thể như sau:

STT	Thôn	Số lượng CTV dân số	Số tiền (đồng/tháng)	Thành tiền (đồng/năm)
1.	Tại thôn đặc biệt khó khăn (theo QĐ 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021)	211	250.000	633.000.000
2.	Tại các vùng còn lại	1.738	200.000	4.171.200.000
	Tổng cộng:	1.949		4.804.200.000

Theo khoản 21 Điều 4 của Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020, định mức chi thù lao công tác viên dân số tại xã, phường, thị trấn, cụ thể như sau:

- Đối với xã, phường, thị trấn trọng điểm, xã đặc biệt khó khăn: 200.000 đồng/người/tháng.

- Đối với các xã còn lại: 150.000 đồng/người/tháng.

Tuy nhiên, tính đến nay Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 đã rất lâu và cũ, định mức chi thù lao công tác viên dân số không còn phù hợp với tình hình thực tế, trong khi giá cả thị trường ngày càng tăng và mức lương cơ sở thay đổi tăng theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

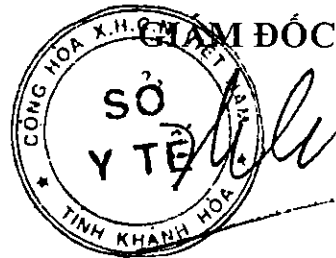
Vi vậy, dự kiến kinh phí cần để thực hiện chính sách hỗ trợ cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hàng năm là: **4.804.200.000 đồng**.

Từ những nội dung trên, Sở Y tế kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa./.

(Đính kèm Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết; Bảng tổng hợp tiếp thu ý kiến và giải trình; các tài liệu có liên quan).

Nơi nhận (VBĐT):

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



Bùi Xuân Minh

Số: 241/BC-STP

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Qua xem xét đề nghị của Sở Y tế tại công văn số 4427/SYT-KHTC ngày 03/11/2023 về thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, sau khi xem xét toàn bộ hồ sơ, đối chiếu với các quy định pháp luật hiện hành, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật

Ngày 25/01/2021, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 02/2021/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của công tác viên dân số. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 10/03/2021. Tại khoản 2 Điều 4, điểm a khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2021/TT-BYT quy định:

- **“Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định”**.

- Sở Y tế có trách nhiệm **“Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định ... mức chi bồi dưỡng đối với công tác viên dân số theo quy định”**.

Như vậy, việc Sở Y tế phối hợp các cơ quan, đơn vị hữu quan giúp UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là nhằm thực hiện nhiệm vụ được Bộ trưởng Bộ Y tế giao quy định tại khoản 2 Điều 4, điểm a khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2021/TT-BYT (thuộc trường hợp ban hành nghị quyết theo khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật). Sở Tư pháp nhận thấy việc ban hành nghị quyết là có căn cứ pháp lý và đảm bảo sự phù hợp, thống nhất của hệ thống pháp luật hiện hành.

2. Về trình tự, thủ tục xây dựng nghị quyết

Căn cứ vào khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2021/TT-BYT BXH, Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh trình hồ sơ xin chủ trương xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại văn bản 544/HĐND-VP ngày 18/10/2023. Sau đó, UBND tỉnh có công văn số 10960/UBND-KGVX ngày 23/10/2023 giao Sở Y tế chủ trì xây dựng dự thảo nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp đến, Sở Y tế đã soạn thảo dự thảo nghị quyết, lấy ý kiến góp ý của các cơ quan hữu quan, đăng tải dự thảo nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến góp ý (công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023); chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp thẩm định (công văn số 4427/SYT-KHTC ngày 03/11/2023).

Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần lưu ý: Theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thời hạn đăng tải dự thảo nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh bảo đảm ít nhất là 30 ngày kể từ ngày tổ chức lấy ý kiến. Tuy nhiên, tính đến ngày Sở Y tế gửi hồ sơ đến Sở Tư pháp đề nghị thẩm định (ngày 03/11/2023), thời gian đăng Cổng vẫn còn. Vậy, đề nghị Sở Y tế tiếp tục tiếp nhận ý kiến đến hết thời hạn đăng Cổng, nếu có ý kiến góp ý làm thay đổi nội dung dự thảo, Sở Y tế phải tiếp thu, giải trình hoàn thiện hồ sơ chuyển Sở Tư pháp thẩm định trước khi tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét ban hành.

3. Đối với dự thảo nghị quyết

a) Về thể thức và kỹ thuật trình bày

- Tên gọi của nghị quyết: Tên gọi của nghị quyết phải tương thích, phù hợp với nhiệm vụ được giao tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BYT, phạm vi điều chỉnh của nghị quyết và nội dung dự thảo nghị quyết (Điều 2 dự thảo), theo đó, đề nghị Sở Y tế chỉnh sửa như sau:

“Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”

- Tại phần căn cứ:

+ Căn cứ vào tên gọi của văn bản Luật đã được đăng Công báo và quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy

phạm pháp luật, đề nghị:

. Viết hoa từ "Tổ chức" trong tên gọi của "Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019".

. Viết hoa từ "Ban hành" trong tên gọi của "Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020" và trình bày độc lập với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể chỉnh sửa như sau:

"Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;"

. Không viết hoa từ "ngân sách" trong tên gọi của "Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015" và trong tên gọi của "Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước".

. Viết lại cho chuẩn xác ngày ban hành Thông tư số 02/2021/TT-BYT là "ngày 25 tháng 01 năm 2021"

+ Tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định "Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản". Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo không đưa Quyết định số 5925/BYT-KH-TC ngày 23/7/2021 của Bộ Y tế vào phần căn cứ vì đây không phải là văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại phần nơi nhận, đề nghị bổ sung, ghi rõ như sau:

. Ghi rõ "Vu Pháp chế - Bộ Y tế"; "Vu Pháp chế - Bộ Tài chính;" (để thực hiện việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền tại khoản 1 Điều 166 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khoản 1 Điều 113 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

. Bổ sung, ghi rõ “*Sở Tư pháp;*” (để phối hợp với Ban pháp chế HĐND tỉnh tự kiểm tra văn bản QPPL theo quy định tại Điều 111 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, thực hiện việc cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ).

. Bổ sung “*Đài Phát thanh- Truyền hình Khánh Hòa;*”, “*Báo Khánh Hòa;*” (theo quy định về việc đưa tin trên phương tiện thông tin đại chúng tại Điều 157 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung theo khoản 50 Điều 1 Luật số 63/2020/QH14).

- Ngoài ra, đề nghị Sở Y tế bổ sung việc đánh số trang văn bản theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản).

b) Về nội dung nghị quyết:

- Điều 1:

+ Khoản 1: Đề nghị viết đầy đủ cụm từ “*trên địa bàn tỉnh*” thành “*trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa*”.

+ Khoản 2:

. Điểm b: Đề nghị chỉnh sửa thành: “*Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện mức chi bồi dưỡng quy định tại nghị quyết này*”.

- Điều 2, Điều 3:

Mức chi bồi dưỡng hàng tháng cụ thể cho cộng tác viên dân số và nguồn kinh phí đảm bảo cho việc thực hiện nghị quyết đã được Sở Tài chính có ý kiến thống nhất tại công văn số 4957/STC-TCHCSN ngày 02/10/2023, Sở Tư pháp không có ý kiến bổ sung.

- Về hiệu lực của nghị quyết (tại đoạn cuối của dự thảo):

Cơ quan soạn thảo có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết phải đảm bảo thời điểm có hiệu lực của nghị quyết không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số

điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Tư pháp chuyển những nội dung thẩm định nêu trên để Sở Y tế (cơ quan soạn thảo) nghiên cứu, xem xét, sử dụng theo thẩm quyền./.

Nơi nhận :

- Sở Y tế;
- UBND tỉnh;
- Các Phó giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VBQPPL&TDTHPL (TVD).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Văn Khánh



Số: 527 /TB-UBND

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp thông qua một số nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 12

Ngày 16/11/2023, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tấn Tuân đã chủ trì cuộc họp UBND tỉnh thông qua một số nội dung trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 12. Tham dự họp có 18/23 thành viên UBND tỉnh; vắng 05 thành viên (do đi công tác): Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hòa Nam, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao (có cử cấp phó dự thay).

Cuộc họp đã thông qua từng nội dung cụ thể như sau:

1. Dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2023 -2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”.

Sau khi nghe Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo (tại Công văn số 2756/SGDDĐT-GDMNTH ngày 19/9/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu ý kiến góp ý của các thành viên dự họp, hoàn chỉnh lại các dự thảo, trình ban hành đầu tháng 12/2023. Lưu ý rà soát để không bỏ sót đối tượng thụ hưởng, xác định nguồn vốn từ cấp tỉnh hay cấp huyện,...

2. Hồ sơ Nghị quyết Hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục công lập trong năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Sau khi nghe Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo (tại Tờ trình số 3394/TTr-SGDDĐT ngày 15/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát lại hồ sơ, trong đó xác định rõ cơ sở pháp lý của việc đề xuất hỗ trợ học phí. Trên cơ sở đó, hoàn chỉnh hồ sơ, trình tại phiên họp UBND tỉnh tiếp theo.

3. Hồ sơ Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Trường Đại học Khánh Hòa

Sau khi nghe Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo (tại Tờ trình số 3370/TTr-SGDDĐT ngày 13/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thống nhất với nội dung đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết; trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của

HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

4. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Sau khi nghe Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo (tại Công văn số 4716/SKHĐT-TH ngày 15/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Cơ bản thống nhất với đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và đề xuất kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát lại các chỉ tiêu kinh tế - xã hội về kim ngạch xuất khẩu, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, số xã đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, tỷ lệ che phủ rừng để đánh giá chính xác mức độ đạt chỉ tiêu năm 2023 (có phân tích, đánh giá từ nguyên nhân khách quan) và đề xuất chỉ tiêu năm 2024 cho phù hợp. Về thu ngân sách năm 2023 phần đầu vượt 10,5%.

Yêu cầu Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh khẩn trương cung cấp số liệu báo cáo về an ninh, quốc phòng cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

Trên cơ sở đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh dự thảo Báo cáo, dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết. Giao Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

5. Hồ sơ Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024

Sau khi nghe Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo (tại Công văn số 4727/SKHĐT-TH ngày 15/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Cơ bản thống nhất với nội dung đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến của các thành viên dự họp, hoàn chỉnh Báo cáo và hồ sơ Nghị quyết, trong đó lưu ý làm rõ vốn chuyển tiếp, vốn trả nợ vay, bố trí vốn duy tu, sửa chữa các công trình giao thông, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị đầu tư, bố trí vốn trùng tu di tích lịch sử (Thành cổ Diên Khánh).

Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Báo cáo, dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

6. Hồ sơ Nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình, dự án khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Sau khi nghe Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo (tại Công văn số 4716/SKHĐT-TH ngày 15/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thống nhất với nội dung đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, hoàn chỉnh dự

thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

7. Hồ sơ Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Sau khi nghe Sở Nội vụ báo cáo (tại Tờ trình số 3830/TTr-SNV ngày 09/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Sở Nội vụ. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

8. Hồ sơ Nghị quyết quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ được luân chuyển, cán bộ được điều động để thực hiện công tác luân chuyển, cán bộ tăng cường (biệt phái) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Sau khi nghe Sở Nội vụ báo cáo (tại Tờ trình số 3858/TTr-SNV ngày 10/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Sở Nội vụ. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

9. Hồ sơ Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh quy định số lượng, chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Sau khi nghe Sở Nội vụ báo cáo (tại Tờ trình số 3913/TTr-SNV ngày 15/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Sở Nội vụ. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

10. Hồ sơ Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và xây mới ký túc xá Trường Trung cấp nghề Cam Ranh

Sau khi nghe Sở Lao động-Thương binh và Xã hội báo cáo (tại Tờ trình số 371/TTr-SLĐTBXH ngày 15/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

11. Hồ sơ Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa Nhà thi đấu thể thao 33 Phan Chu Trinh

Sau khi nghe Sở Văn hóa và Thể thao báo cáo (tại Tờ trình số 3789/TTr-SVHTT ngày 07/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Sở Văn hóa và Thể thao. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

12. Hồ sơ Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Sau khi nghe Sở Y tế báo cáo (tại Tờ trình số 4497/TTr-SYT ngày 09/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Sở Y tế. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Y tế rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

13. Hồ sơ Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025

Sau khi nghe Ban Dân tộc báo cáo (tại Tờ trình số 4497/TTr-SYT ngày 09/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025. Giao Ban Dân tộc khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục theo quy định (tổng hợp đầy đủ đề xuất của các địa phương, tiếp thu ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định,...). Trên cơ sở đó, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết. Giao Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

14. Hồ sơ Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án di dời và tái định cư khu vực phía Đông đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn

Ninh

Sau khi nghe UBND huyện Vạn Ninh báo cáo (tại Tờ trình số 183/TTr-UBND ngày 10/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của UBND huyện Vạn Ninh. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với UBND huyện Vạn Ninh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

15. Hồ sơ Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khu tái định cư Ninh Mã (giai đoạn 2), huyện Vạn Ninh

Sau khi nghe UBND huyện Vạn Ninh báo cáo (tại Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 18/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất chủ trương đầu tư dự án khu tái định cư Ninh Mã (giai đoạn 2), huyện Vạn Ninh. Giao UBND huyện Vạn Ninh khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục theo quy định (trong đó phải có Báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư, Báo cáo giải trình tiếp thu,...). Trên cơ sở đó, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết. Giao Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

16. Hồ sơ Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án khu tái định cư Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh

Sau khi nghe UBND huyện Vạn Ninh báo cáo (tại Tờ trình số 170/TTr-UBND ngày 30/10/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất chủ trương đầu tư dự án khu tái định cư Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh. Giao UBND huyện Vạn Ninh khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục theo quy định (trong đó phải có Báo cáo thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư, Báo cáo giải trình tiếp thu,...). Trên cơ sở đó, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết. Giao Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

17. Hồ sơ Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nhà làm việc Sở Chỉ huy Tiểu khu Quân sự tỉnh Stungtreng/Campuchia

Sau khi nghe Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh báo cáo (tại Tờ trình số 300/TTr-BCH ngày 06/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

18. Hồ sơ Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày

08/12/2020 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Trạm kiểm soát Biên phòng Bình Ba

Sau khi nghe Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh báo cáo (tại Báo cáo số 482/BC-BCH ngày 03/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

19. Hồ sơ Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Sau khi nghe Sở Xây dựng báo cáo (tại Tờ trình số 3865/SXD-KTQH ngày 07/11/2023) và nghe các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

Thông nhất với nội dung đề xuất của Sở Xây dựng. Giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, hồ sơ Nghị quyết, trình ký, chuyển hồ sơ phục vụ thẩm tra của HĐND tỉnh đúng thành phần, đúng số lượng theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh.

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các thành viên UBND tỉnh (100% thống nhất nội dung kết luận nêu trên), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan khẩn trương hoàn chỉnh các hồ sơ nghị quyết trước ngày 22/11/2023 để kịp thời báo cáo HĐND tỉnh phục vụ cho công tác thẩm tra./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Lãnh đạo+ các phòng: TH, KT, XDND, KGVX, KSTTHC VPUB tỉnh;
- Lưu: VT, TP, HP.

2

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thanh Hà

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ Y TẾ

Số: 4493/SYT-KHTC
V/v báo cáo tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Y tế nhận được Báo cáo số 214/BC-STP ngày 09/11/2023 của Sở Tư pháp về việc thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Y tế tiếp thu ý kiến thẩm và chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết như sau:

1. Về trình tự, thủ tục xây dựng nghị quyết

Ngày 15/9/2023, Sở Y tế có Công văn số 3766/SYT-KHTC gửi Sở Tài chính xin ý kiến về nguồn lực thực hiện chính sách quy định mức chi bồi dưỡng đối với công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Ngày 29/9/2023, Sở Tài chính có Công văn số 4336/STC-TCHCSN thống nhất nguồn lực thực hiện chính sách quy định mức chi bồi dưỡng đối với công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sở Y tế đã có Tờ trình số 3973/TTr-SYT ngày 28/9/2023 tham mưu UBND tỉnh hồ sơ xin chủ trương xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 04/10/2023, UBND tỉnh có Tờ trình số 10159/TTr-UBND trình Hội đồng nhân dân về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại văn bản 544/HĐND-VP ngày 18/10/2023. Sau đó, UBND tỉnh có Công văn số 10960/UBND-KGVX ngày 23/10/2023 giao Sở Y tế chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Y tế đã soạn thảo dự thảo Nghị quyết, lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đại phương có liên quan và đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến góp ý (tại Công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023) và chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp thẩm định.

Đối với ý kiến của Sở Tư pháp: *"Theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thời hạn đăng tải dự thảo nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh bảo đảm ít nhất là 30 ngày kể từ ngày tổ chức lấy ý kiến. Tuy nhiên, tính đến nay Sở Tư pháp nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định (ngày 08/11/2023), thời gian đăng Công văn còn"*. Sở Y tế sẽ tiếp tục tiếp nhận ý kiến đến hết thời hạn đăng Cổng, nếu có ý kiến góp ý làm thay đổi nội dung dự thảo, Sở Y tế sẽ tiếp thu, giải trình hoàn thiện hồ sơ chuyển Sở Tư pháp thẩm định trước khi tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét ban hành.

2. Đối với dự thảo nghị quyết

a) Về thể thức và kỹ thuật trình bày

- Tên gọi của nghị quyết, Sở Y tế đã điều chỉnh lại:

“Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”

- Tại phần căn cứ, Sở Y tế đã điều chỉnh lại:

+ Viết hoa từ **“Tổ chức”** trong tên gọi của **“Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019”**.

+ Viết hoa từ **“Ban hành”** trong tên gọi của **“Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020”** và trình bày độc lập với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

+ Không viết hoa từ **“ngân sách”** trong tên gọi của **“Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015”** và trong tên gọi của **“Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước”**.

+ Viết lại cho chuẩn xác ngày ban hành Thông tư số 02/2021/TT-BYT là **“ngày 25 tháng 01 năm 2021”**.

+ Không đưa Quyết định số 5925/BYT-KH-TC ngày 23/7/2021 của Bộ Y tế vào phần căn cứ vì đây không phải là văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại phần nơi nhận, Sở Y tế đã điều chỉnh lại:

+ Ghi rõ **“Vu Pháp chế - Bộ Y tế;”**, **“Vu Pháp chế - Bộ Tài chính;”**

+ Bổ sung, ghi rõ **“Sở Tư pháp;”**

+ Bổ sung **“Đài Phát thanh- Truyền hình Khánh Hòa;”**, **“Báo Khánh Hòa;”**

+ Sở Y tế đã bổ sung việc đánh số trang văn bản theo quy định.

b) Về nội dung nghị quyết:

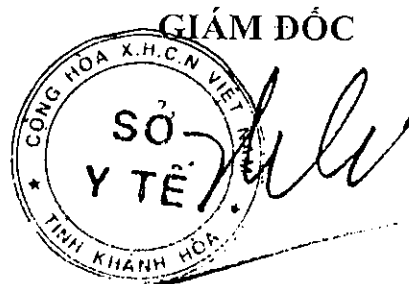
+ Tại khoản 1 Điều 1, Sở Y tế đã điều chỉnh đầy đủ cụm từ **“trên địa bàn tỉnh”** thành **“trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”**.

+ Tại Điểm b, Khoản 2 Điều 1, đã chỉnh sửa thành: **“Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện mức chi bồi dưỡng quy định tại nghị quyết này”**.

Sở Y tế đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Sở Tư pháp (VBĐT);
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- Lưu: VT, KHTC.



Bùi Xuân Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5327 /UBND

Diên Khánh, ngày 03 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa v/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu, UBND huyện Diên Khánh thống nhất theo Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

UBND huyện Diên Khánh kính báo Sở Y tế./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Phòng Y tế;
- Lưu:VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Nguyễn Thị Kim Hương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA**

Số: 4457 /UBND

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Hòa, ngày 06 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Công văn số 4329/SYT-KCTC ngày 24/10/2023 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Qua nghiên cứu, UBND thị xã thống nhất với nội dung dự thảo gửi kèm Công văn của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa.

Trên đây là nội dung góp ý của UBND thị xã kính chuyển Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên; (VBĐT)
- Lưu: VT, YT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Minh Tâm

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3714 /SNV-XDCQ&CTTN

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Sở Y tế

Sở Nội vụ nhận được Công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023 về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Nội vụ cơ bản thống nhất dự thảo và có ý kiến như sau:

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 3985/SYT-KHTC ngày 29/9/2023 về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; ngày 12/10/2023, Sở Nội vụ đã có Công văn số 3439/SNV-XDCQ&CTTN về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Qua rà soát nội dung dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo Công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023 của Sở Y tế; Sở Y tế đã tiếp thu, cập nhật các nội dung theo góp ý của Sở Nội vụ tại Công văn số 3439/SNV-XDCQ&CTTN.

(Đính kèm Công văn số 3439/SNV-XDCQ&CTTN của Sở Nội vụ)

Sở Nội vụ có ý kiến gửi Sở Y tế tổng hợp. Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Giám đốc Sở (BC-VBĐT);
- PGĐ Sở V.N.Sen (VBĐT);
- Lưu: VT, XDCQ&CTTN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Văn Ngọc Sen

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3439 /SNV-XDCQ&CTTN

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Sở Y tế

Sở Nội vụ nhận được Công văn số 3985/SYT-KHTC ngày 29/9/2023 về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Nội vụ cơ bản thống nhất dự thảo và có ý kiến như sau:

Tại dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung nội dung phân tích, giải trình cụ thể về cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn để quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sở Nội vụ có ý kiến gửi Sở Y tế nghiên cứu, tổng hợp. Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Giám đốc Sở (BC-VBĐT);
- PGĐ Sở V.N.Sen (VBĐT);
- Lưu: VT, XDCQ&CTTN.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

ân Ngọc Sen

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4146/UBND

Khánh Sơn, ngày 02 tháng 11 năm 2023

V/v thực hiện góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Sở Y tế Khánh Hòa

Thực hiện Công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023 của Sở Y tế Khánh Hòa về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu bản dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. UBND huyện thống nhất với nội dung của bản dự thảo, không có ý kiến góp ý thêm.

UBND huyện Khánh Sơn thông báo đến Sở Y tế được biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Minh Vỹ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3217 /UBND-VX

Khánh Vinh, ngày 30 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc tham gia góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Sau khi nghiên cứu các nội dung có liên quan, UBND huyện Khánh Vinh thống nhất với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

UBND huyện Khánh Vinh kính gửi Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa để tổng hợp./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Đ/c Mến - PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, VP, Thành.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ca Tông Thị Mến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 594/UBND-YT

Vạn Ninh, ngày 30 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

UBND huyện Vạn Ninh nhận được Công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu nội dung, UBND huyện Vạn Ninh Thống nhất với dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

UBND huyện gửi Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa để tổng hợp. *[Handwritten signature]*

Nơi nhận: (VBĐT)
- Như trên;
- Lưu: VT, YT. *[Handwritten signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Khiêm

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ Y TẾ

Số 4329/SYT-KHTC

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 10960/UBND-KGVX ngày 23/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; UBND tỉnh giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu hồ sơ xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 18/10/2023, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Công văn số 544/HĐND-VP thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Để đảm bảo kịp thời gian và trình tự thủ tục theo các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Y tế dự thảo Tờ trình UBND tỉnh và Nghị quyết HĐND tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Đề nghị Quý cơ quan, đơn vị, địa phương góp ý kiến gửi về Sở Y tế trước ngày 03/11/2023 để hoàn chỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi báo cáo UBND tỉnh.

Sở Y tế đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình và Nghị quyết của HĐND tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa tại địa chỉ: khanhhoa.gov.vn của mục Lấy ý kiến về văn bản pháp luật để lấy ý kiến theo quy định.

Trân trọng./.

(Đính kèm dự thảo Tờ trình và Nghị quyết của HĐND tỉnh)

Nơi nhận (VBĐT):

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Bùi Xuân Minh

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH KHÁNH HÒA
BAN THƯỜNG TRỰC

Số: 1781/MTTQ-BTT

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

Ngày 03/10/2023, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Khánh Hòa nhận được Công văn số 3985/SYT- KHTC ngày 29/9/2023 của Sở Y tế về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh;

Qua nghiên cứu, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị quyết nêu trên.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thông báo ý kiến đến Sở Y tế tỉnh biết, tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Ban PT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Phụng
Huỳnh Thị Phụng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LÂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 3779 /UBND-YT
V/v góp ý dự thảo Tờ trình và
Nghị quyết quy định mức chi
bồi dưỡng hàng tháng cho
cộng tác viên dân số trên địa
bàn tỉnh Khánh Hòa

Cam Lâm, ngày 13 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Công văn số 3985/SYT-KHTC ngày 29/9/2023 của Sở Y tế về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình và Nghị quyết, UBND huyện có ý kiến góp ý như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình, UBND huyện Cam Lâm thống nhất về bố cục và nội dung, không có ý kiến góp ý.


2. Đối với dự thảo Nghị quyết xin có ý kiến đề xuất như sau:

Đề xuất điều chỉnh mức chi tại **Điều 2. Mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số cụ thể:**

- Được hưởng phụ cấp là 0,15 mức lương tối thiểu chung/người/tháng đối CTV tại các địa bàn khó khăn.

- Được hưởng phụ cấp là 0,13 mức lương tối thiểu chung/người/tháng đối CTV tại các địa bàn còn lại.

(Ghi chú: Đối tượng CTV dân số cần được hưởng theo phụ cấp mức lương tối thiểu chung để tương ứng và phù hợp khi mức lương tối thiểu chung được tăng lên)

UBND huyện Cam Lâm kính báo. / 

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Phòng Y tế;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Thạnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 5236/UBND-VX
V/v góp ý dự thảo Tờ trình và
Nghị quyết quy định mức chi bồi
dưỡng hàng tháng cho cộng tác
viên dân số trên địa bàn tỉnh
Khánh Hòa

Cam Ranh, ngày 13 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện Công văn số 3985/SYT-KHTC ngày 29/9/2023 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa,

Vấn đề này, sau khi nghiên cứu, UBND thành phố Cam Ranh thống nhất với những nội dung đã nêu trong dự thảo, không có ý kiến gì thêm./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Như trên;
- Phòng Y tế;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Thế Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8284/UBND -YT

Nha Trang, ngày 06 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết
quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng
cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh
Khánh Hòa

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa.

UBND thành phố Nha Trang nhận được Công văn số 3985/SYT-KHTC ngày 29/9/2023 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghiên cứu, UBND thành phố Nha Trang có ý kiến như sau:

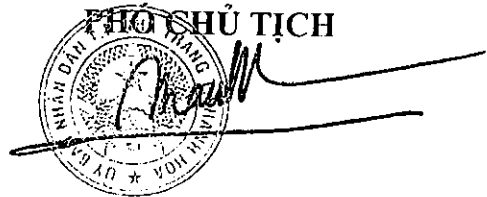
Thông nhất với nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Trên đây là ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Y tế;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Liêm

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 4957 /STC-TCHCSN

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy
định mức chi bồi dưỡng hàng tháng
cho công tác viên dân số trên địa
bàn tỉnh Khánh Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Sở Y tế

Sở Tài chính nhận được Công văn số 4329/SYT-KHTC ngày 24/10/2023 của Sở Y tế về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Sau khi nghiên cứu, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về chủ trương xây dựng Nghị quyết:

Tại Công văn số 544/HĐND-VP ngày 18/10/2023, Thường trực HĐND tỉnh thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của công tác viên dân số: "*Mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định*".

Sở Tài chính thống nhất sự cần thiết ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

3. Về dự thảo Nghị quyết:

- Về tên dự thảo Nghị quyết: Đề nghị Sở Y tế bỏ cụm từ "hàng tháng" và điều chỉnh thành "Quy định mức chi bồi dưỡng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa".

- Tại điểm a, khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, về đối tượng áp dụng: Đề nghị Sở Y tế điều chỉnh thành "Công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa".

- Về mức chi: Sở Tài chính thống nhất với mức chi bồi dưỡng cụ thể hàng tháng cho công tác viên dân số trên địa bàn tỉnh do Sở Y tế xây dựng.

4. Về nguồn lực đảm bảo thi hành Nghị quyết:

Sở Y tế dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị quyết hàng năm là 4.804,2 triệu đồng, nguồn kinh phí: do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

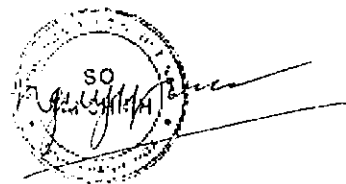
Trên cơ sở khả năng cân đối, Sở Tài chính thống nhất nguồn lực ngân sách địa phương đảm bảo từ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên của địa phương.

Sở Tài chính gửi ý kiến đến Sở Y tế tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Lưu: VT, TCHCSN (Giao).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Phi Vũ

BẢNG TỔNG HỢP TIẾP THU Ý KIẾN VÀ GIẢI TRÌNH

Ý kiến góp ý của các Sở, ngành, UBND huyện thị, thành phố cho dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

STT	Sở, ban, ngành, cơ quan	Ý kiến góp ý	Tiếp thu ý kiến và giải trình
1	Sở Tài chính	<p>- Sở Tài chính thống nhất sự cần thiết ban hành Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>- Sở Tài chính có ý kiến:</p> <p><i>"- Về dự thảo Nghị quyết:</i></p> <p><i>+ Về tên dự thảo Nghị quyết: Đề nghị Sở Y tế bỏ cụm từ "hàng tháng" và điều chỉnh thành "Quy định mức chi bồi dưỡng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa".</i></p> <p><i>+ Tại điểm a, khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, về đối tượng áp dụng: Đề nghị Sở Y tế điều chỉnh thành "Cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa".</i></p> <p><i>+ Về mức chi: Sở Tài chính thống nhất với mức chi bồi dưỡng cụ thể hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh do Sở Y tế xây dựng."</i></p> <p>- Về nguồn lực: Sở Tài chính thống nhất nguồn lực ngân sách địa phương đảm bảo từ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên của địa phương.</p>	Sở Y tế tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính và hoàn chỉnh dự thảo hồ sơ Nghị quyết.
2	Sở Nội vụ	<p>- Thống nhất với nội dung dự thảo.</p>	

3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Thông nhất với nội dung dự thảo.	
4	Ủy ban nhân dân huyện Cam Lâm	<p>- Về cơ bản: Thông nhất với nội dung dự thảo.</p> <p>- Đối với dự thảo Nghị quyết xin có ý kiến đề xuất như sau:</p> <p>“Đề xuất điều chỉnh mức chi tại Điều 2. Mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số, cụ thể:</p> <p>- Được hưởng phụ cấp là 0,15 mức lương tối thiểu chung/người/tháng đối CTV tại các địa bàn khó khăn.</p> <p>- Được hưởng phụ cấp là 0,13 mức lương tối thiểu chung/người/tháng đối CTV tại các địa bàn còn lại.”</p>	<p>Sở Y tế tiếp thu ý kiến và giải trình như sau:</p> <p>- Sở Y tế đã nghiên cứu nội dung và phân tích cụ thể về cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn để quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>- Sở Y tế đã xây dựng và giải thích cụ thể tại điểm c khoản 3, Mục III dự thảo Tờ trình:</p> <p>“- Tại thôn đặc biệt khó khăn (theo QĐ 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021): 250.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,14% lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang).</p> <p>- Tại các vùng còn lại: 200.000 đồng/người/tháng (tương đương 0,11% lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức</p>

			và lực lượng vũ trang).”
5	Ủy ban nhân dân huyện Khánh Vĩnh	Thông nhất với nội dung dự thảo.	
6	Ủy ban nhân dân huyện Khánh Sơn	Thông nhất với nội dung dự thảo.	
7	Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh	Thông nhất với nội dung dự thảo.	
8	Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa	Thông nhất với nội dung dự thảo.	
9	Ủy ban nhân dân thành phố Cam Ranh	Thông nhất với nội dung dự thảo.	
10	Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh	Thông nhất với nội dung dự thảo.	
11	Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang	Thông nhất với nội dung dự thảo.	
12	Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa	Không có ý kiến góp ý.	

